

Số: 866 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 09 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều;

Căn cứ Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng tại Tờ trình số 04/TTr-QPCTT ngày 26/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là *Quỹ PCTT*) năm 2018 trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung như sau:

1. Tổng số thu: **23.697.502.778 đồng** (Hai mươi ba tỷ, sáu trăm chín mươi bảy triệu, năm trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm bảy mươi tám đồng). Bao gồm:

a) Thu Quỹ PCTT từ đối tượng là các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp (kể cả người lao động trong doanh nghiệp và tài sản): 14.595.757.312 đồng.

b) Thu Quỹ PCTT từ đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang hưởng lương trong các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh: 351.399.888 đồng.

c) Thu Quỹ PCTT từ đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang hưởng lương trong các cơ quan, tổ chức cấp huyện và người lao động khác: 8.750.345.578 đồng.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

2. Đối tượng và mức đóng góp Quỹ PCTT: Theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

3. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ PCTT: Theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

4. Thời hạn nộp Quỹ PCTT:

a) Đối với cá nhân nộp một lần trước ngày 30/5/2018;

b) Đối với tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước ngày 30/5/2018, số còn lại nộp trước ngày 30/10/2018.

5. Thông tin về tài khoản của Cơ quan quản lý Quỹ PCTT tỉnh Lâm Đồng:

a) Tên tài khoản: Cơ quan quản lý Quỹ PCTT tỉnh Lâm Đồng;

b) Số tài khoản: 3761.0.1124465.91049 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch thu Quỹ PCTT phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này:

1. Cơ quan Quản lý Quỹ PCTT tỉnh Lâm Đồng:

a) Thông báo chỉ tiêu thu đến UBND các huyện, thành phố để tổ chức thu Quỹ PCTT năm 2018 trên địa bàn theo quy định;

b) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thu, nộp Quỹ PCTT đầy đủ, đúng tiến độ; thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử dụng số thu của Quỹ PCTT theo đúng quy định;

c) Tổng hợp kết quả thu Quỹ PCTT năm 2018 của các địa phương, báo cáo UBND tỉnh theo thời hạn quy định. Thực hiện công khai kết quả thu, chi Quỹ PCTT theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo cơ quan chuyên môn và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn:

a) Chịu trách nhiệm tổ chức thu, nộp đầy đủ, kịp thời tiền đóng góp của các đối tượng thuộc diện đóng góp cho Quỹ PCTT trong năm 2018 theo quy định tại Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ và Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh;

b) Tiếp tục rà soát, đôn đốc để tổ chức thu Quỹ PCTT đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chưa lập kế hoạch hoặc đã lập kế hoạch thu Quỹ PCTT năm 2018 nhưng chưa đầy đủ theo quy định; xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm về đóng góp Quỹ PCTT theo quy định tại Điều 11, Điều 26 Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều;

c) Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Cơ quan quản lý Quỹ PCTT về tình hình, kết quả thu Quỹ PCTT năm 2018 và những vấn đề có liên quan trước ngày 15/11/2018. Thực hiện công khai kết quả thu, chi Quỹ PCTT theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn về chứng từ, việc hạch toán thu, nộp và quản lý, sử dụng Quỹ PCTT theo quy định.

4. Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của Quỹ PCTT, phổ biến về đối tượng đóng góp, mức đóng góp, các quy định về miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ PCTT trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân và các đối tượng thuộc diện đóng góp hiểu và chủ động thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc tỉnh; Trưởng ban Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Lâm Đồng; Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lâm Đồng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₂, GT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Yên

KẾ HOẠCH THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2018 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kế hoạch thu quỹ phòng, chống thiên tai số 866 /QĐ-UBND ngày 09 /5/2018 của UBND tỉnh Lâm Đồng)



Đơn vị: Đồng

STT	Địa phương	Đối tượng thu Quỹ Phòng, chống thiên tai			Tổng cộng
		Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang hưởng lương trong các cơ quan, tổ chức Trung ương và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh	Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang hưởng lương trong các cơ quan, tổ chức cấp huyện và người lao động khác	Các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp (kể cả người lao động trong doanh nghiệp và tài sản)	
1	Thành phố Đà Lạt	278.686.124	1.174.147.166	9.559.621.937	11.012.455.227
2	Thành phố Bảo Lộc		908.951.000	2.835.490.000	3.744.441.000
3	Huyện Đam Rông		307.950.000	11.250.000	319.200.000
4	Huyện Lạc Dương	11.171.764	197.783.920	350.863.838	559.819.522
5	Huyện Đơn Dương		889.241.000	31.772.000	921.013.000
6	Huyện Đức Trọng		1.132.689.000	775.106.000	1.907.795.000
7	Huyện Lâm Hà		1.168.907.651		1.168.907.651
8	Huyện Bảo Lâm		973.666.253		973.666.253
9	Huyện Di Linh		896.301.465	874.163.452	1.770.464.917
10	Huyện Đà Huoai		271.304.613	107.447.134	378.751.747
11	Huyện Đà Têh		429.721.510	8.120.951	437.842.461
12	Huyện Cát Tiên	61.542.000	399.682.000	41.922.000	503.146.000
Tổng cộng		351.399.888	8.750.345.578	14.595.757.312	23.697.502.778

(Bảng chữ: Hai mươi ba tỷ, sáu trăm chín mươi bảy triệu, năm trăm lẻ hai nghìn, bảy trăm bảy mươi tám đồng)